

PHỤ LỤC
TỶ LỆ THI HÀNH XONG VỀ TIỀN CẬP NHẬT TRÊN NỀN TẢNG SỐ

STT	Tên tỉnh	Tỷ lệ thi hành xong về tiền trên Nền tảng số	Tỷ lệ thi hành xong về tiền theo Báo cáo thống kê	Tỷ lệ còn phải cập nhật
	<i>A</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>
	Toàn quốc	6,90%	24,90%	18,00%
1	Điện Biên	4,67%	55,86%	51,18%
2	Hà Tĩnh	7,80%	47,10%	39,31%
3	Quảng Ngãi	8,47%	36,55%	28,07%
4	Đà Nẵng	4,98%	32,44%	27,46%
5	Lâm Đồng	7,57%	33,86%	26,29%
6	Nghệ An	7,53%	33,60%	26,07%
7	Cà Mau	5,72%	31,51%	25,78%
8	Sơn La	1,30%	26,27%	24,97%
9	Bắc Ninh	2,85%	25,26%	22,42%
10	An Giang	3,97%	25,46%	21,50%
11	Đắk Lắk	5,28%	26,30%	21,02%
12	Tây Ninh	1,20%	20,77%	19,57%
13	Thanh Hóa	1,51%	20,60%	19,09%
14	Khánh Hòa	3,38%	22,14%	18,77%
15	Quảng Trị	2,00%	20,44%	18,44%